

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 53

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 10 tháng 06 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 54, hàng thứ 5, bắt đầu xem từ “ba là”:

“*Một và nhiều tương dung chẳng đồng. Đại Số nói, như ngàn ngọn đèn trong một căn phòng, ánh sáng giao thoa nhau, trong một có nhiều, trong nhiều có một, đó là ‘tương dung’, nhưng tướng của một và nhiều chẳng mất, đó là ‘chẳng đồng’*”. Mười huyền môn xác thực là tướng chân thật của các pháp, chỉ có đức Như Lai trên quả địa mới thấy rõ. Năm xưa Thế Tôn giảng kinh suốt 49 năm, duy nhất ở trong hội Hoa Nghiêm ngài mới tuyên thuyết với đại chúng, nói theo hiện nay cho thân thiết một chút là chia sẻ với mọi người. Về sau ở hội A-hàm, Phương Đẳng, Bát-nhã, cho đến Pháp Hoa, Niết-bàn ngài đều không nói đến, đều không nói như vậy. Pháp Hoa là thuần viên, Hoa Nghiêm là toàn viên, đương nhiên đều khế nhập cảnh giới này. Khoa học ngày nay rất khó được, khoa học tiên tiến nhất là cơ học lượng tử đã chứng minh cho chúng ta thấy, chứng minh điều gì? Chứng minh mười huyền môn là thật, không phải giả. Mỗi một môn đều là cảnh giới không thể nghĩ bàn, nhưng mỗi môn dung nhập nhau, trong mỗi một môn nhất định hàm chứa chín môn còn lại, bất luận là môn nào. Cho nên nói, vào một môn thì vào tất cả môn, xem trong mười môn này môn nào khế hợp với căn cơ của mình thì chúng ta đi vào từ môn đó, như một điện đường lớn mở ra mười cánh cửa. Vào cảnh giới Hoa Nghiêm chính là nhất chân pháp giới, chính là minh tâm kiến tánh; trong Tịnh độ tông là lý nhất tâm bất loạn, liền vào cảnh giới này. Vào thì có đón nhập và tiệm nhập, đón đương nhiên là hay, một ngộ thì hết thấy ngộ, năm xưa Thế Tôn thị hiện cho chúng ta thấy là đón ngộ. Vì sao có thể đón ngộ? Bởi ngài đón xả, trong một niệm ngài buông xuống hết thấy vọng tưởng phân biệt chấp trước, gọn gàng sạch sẽ.

Thế nên chúng ta muốn hỏi, phàm phu thành Phật cần bao nhiêu thời gian? Nói thật với bạn là chỉ một niệm, một niệm giác thì phàm phu thành Phật. Giác ở

đây, chúng ta có thể dùng đề kinh của bộ kinh này để nói, đề kinh của bộ kinh này nói về tu hành, nói về tu nhân, gồm năm chữ “thanh tịnh bình đẳng giác”. Chúng ta phải biết năm chữ này chính là A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, chính là Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tâm thanh tịnh thành Chánh giác là A-la-hán, tâm bình đẳng thành Chánh đẳng chánh giác là Bồ-tát, Phật đã thành tựu Vô thượng chánh đẳng chánh giác, chính là chữ “giác” này, chỉ trong một niệm. Chúng ta biết được phương pháp này, hiểu được đạo lý này, tin sâu không nghi, vấn đề ở đâu? Vấn đề ở chỗ không buông xuống được, không buông xuống được chính là không giác, không bình đẳng, không thanh tịnh. Với tình hình như vậy, nếu chúng ta muốn thành tựu ngay trong đời này, ngoài pháp môn niệm Phật ra thì không còn con đường thứ hai để đi, đây là thật, không phải giả, đây là con đường tắt trong tiệm tu, một đời chắc chắn thành tựu. Thành tựu sớm hay muộn, đến thế giới Tây Phương phẩm vị thành tựu cao hay thấp, vẫn là ở chỗ buông xuống, thế mới biết buông xuống quan trọng đến mức nào. Vì sao Phật lại nhấn mạnh việc buông xuống như vậy? Bởi vì tất cả mọi thứ trên thế gian này đều là giả. Hiện nay bạn muốn trở về chân tánh, trong thật không có giả, cho nên thứ giả không mang đi được, nhất định phải hiểu đạo lý này. Cống cao ngã mạn là giả, ý niệm đồ kỵ cũng là giả, tham sân si cũng là giả, không có thứ nào là thật, vì sao không buông xuống? Buông xuống thì chúng ta niệm Phật có phần nắm chắc, buông xuống thì phẩm vị sẽ rất cao. Đại sư Thiện Đạo nói rất hay, “vãng sanh bốn cõi ba bậc chín phẩm đều do gặp duyên khác nhau”, ngoài điều này ra thì không có nguyên nhân đặc biệt nào khác. Chúng ta là phàm phu sát đất nếu gặp duyên thù thắng thì rất có thể trong một đời này vãng sanh thượng phẩm về cõi Thật báo, không khác gì Phật Thích-ca và đại sư Lục tổ Huệ Năng, sanh đến cõi Thật báo trang nghiêm ở thế giới Tây Phương Cực Lạc là vãng sanh thượng thượng phẩm.

Không buông xuống được là vì sao? Vì không thật sự hiểu. Phải làm thế nào? Hãy đọc nhiều kinh, nghe nhiều kinh. Nếu thật sự học được chiều tu hành này của cổ nhân, “thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”, vậy bạn sẽ thành tựu. Cho nên người niệm Phật phải là người thật niệm Phật, không phải là làm giả, thứ nên buông xuống thì phải buông xuống hết, thứ không nên buông xuống thì phải nắm cho chắc. Pháp môn này dạy chúng ta chấp trì danh hiệu, chấp chính là chấp trước, trì là giữ gìn, cũng chính là chấp trì một thứ, sáu chữ hồng danh, vậy chắc chắn bạn được sanh Tịnh độ. Trong tâm có Phật, trong tâm nhớ niệm, miệng xưng danh, thân lễ kính, tâm cung kính không được gián đoạn. Khi chúng ta không đối diện với

tượng Phật, tâm cung kính còn hay mất? Vẫn còn. Làm sao có thể sanh khởi? Bạn không biết; bạn phải thật sự biết rằng tất cả chúng sanh vốn là Phật. Họ là vị Phật nào vậy? Chúng ta niệm A-di-đà Phật thì họ chính là A-di-đà Phật, A-di-đà Phật ở ngay trước mặt bạn, A-di-đà Phật ở bên cạnh bạn, ở xung quanh bạn. Tất cả chúng sanh không ai không phải là A-di-đà Phật, một là tất cả, tất cả là một, đây là chân tướng sự thật. Nếu bạn hỏi đó là đạo lý gì? Đức Phật đã dạy rất rõ trong kinh điển, “hết thấy pháp từ tâm tướng sanh”, A-di-đà Phật cũng là một pháp, ngài cũng từ tâm tướng sanh. Nếu chúng ta thật sự biết rằng tất cả chúng sanh, tất cả người, tất cả động vật, tất cả thực vật, cây cối hoa cỏ, núi sông đất đai, toàn bộ đều là báo thân của A-di-đà Phật, bạn khẳng định, nhận thức được thì bạn chứng được báo thân, báo thân của A-di-đà Phật. Bạn đã viên mãn hạnh nguyện “lễ kính chư Phật” của Bồ-tát Phổ Hiền. Nếu bạn còn phân biệt, đây là A-di-đà Phật, còn kia không phải, vậy thì nguyện này của bạn chưa viên mãn. Một là tất cả, tất cả là một thì đại viên mãn! Tôi không tu Tịnh độ, tôi tu pháp môn khác, có thể vãng sanh không? Có thể. Pháp môn Tịnh độ rất rộng lớn, trong phẩm “ba bậc vãng sanh” đoạn cuối cùng nói về người tu Đại thừa, câu này rất quan trọng. Người tu Tiểu thừa không thể vãng sanh, không phù hợp với điều kiện của thế giới Tây Phương Cực Lạc, nơi đó là Đại thừa, không phải Tiểu thừa, người học Tiểu thừa không thể vãng sanh. Thế nào là Tiểu thừa? Chỉ cầu lợi mình, vẫn chưa nghĩ đến việc lợi người, đó là Tiểu thừa. Đại thừa là tâm Đại thừa, nghĩ đến mình đồng thời cũng nghĩ đến tất cả chúng sanh, đây là Đại thừa, tôi muốn thành tựu bản thân, đồng thời cũng muốn thành tựu tất cả chúng sanh. Một và nhiều không trở ngại nhau, hà tất phải đổ kỵ? Bạn đổ kỵ người nào đó, đối với họ không có hại lớn, họ niệm Phật vẫn có thể vãng sanh; nhưng bản thân bạn chắc chắn không được vãng sanh, sự tổn hại này quá lớn. Nếu bạn hiểu ra, sửa đổ kỵ thành tán thán, tùy hỷ công đức, vậy bạn rất cừ khôi, bản thân bạn tu hành, người khác tu hành đều có một phần công đức trong sự tu trì của bạn, vì sao vậy? Vì bạn tùy hỷ công đức.

Ngày nay chúng ta xem đoạn này, huyền môn này gọi là “một và nhiều tương dung chẳng đồng”, Đại Sớ là nói về kinh Hoa Nghiêm, là Sớ Sao của đại sư Thanh Lương, ngài dùng một ví dụ, ví như một căn phòng, căn phòng này có một ngàn ngọn đèn, căn phòng này rất lớn, giống như cung điện. Lần này tôi đi La-mã, trước đây cũng đã từng đến, nhưng không có ấn tượng gì lớn. Lần này đi ấn tượng rất sâu sắc, đặc biệt đến xem điện thần của La-mã xưa, một căn phòng ngàn ngọn đèn không phải là giả, mà có thật, “ánh sáng giao thoa nhau”, ánh sáng của mỗi

ngọn đèn đều chiếu khắp đại điện, trong một ngọn đèn có ánh sáng của nhiều ngọn đèn, đây là tương dung, “trong một có nhiều, trong nhiều có một”. Nhưng mỗi ngọn đèn vẫn là mỗi ngọn đèn, không hề hỗn tạp, “nhưng tướng của một và nhiều chẳng mất”, đây là khác nhau. Trong giống có khác, trong khác có giống, giống và khác là một, không phải hai, bạn phải thể hội được chân tướng này. Chúng ta xem phần giải thích một chút, “*phẩm Phật Lô-giá-na trong kinh Hoa Nghiêm nói: Dùng một cồi Phật trải khắp mười phương, mười phương thu vào một cồi cũng chẳng thừa, tướng vốn có của thế giới cũng không mất, do công đức không gì sánh nên như vậy*”. “Một cồi Phật”, trong kinh Hoa Nghiêm là chỉ cho thế giới Hoa Tạng của Phật Tỳ-lô-giá-na. Ngày nay chúng ta ở nơi này, là thế giới Ta-bà của Thích-ca Mâu-ni Phật; ở phương Tây của thế giới Ta-bà có một thế giới, thế giới của A-di-đà Phật gọi là thế giới Cực Lạc. Trong thế giới Hoa Tạng có Ta-bà không? Có. Có Cực Lạc không? Có. Vì sao vậy? Vì một và nhiều tương dung chẳng đồng, vậy làm sao không có được! Trong cồi nước của hết thầy chư Phật mười phương, một cồi Phật cũng giống như một ngọn đèn, ví toàn bộ hư không là một căn phòng, vậy không chỉ ngàn ngọn đèn, mà là vô lượng vô biên, vô số vô tận cồi nước chư Phật đều ở thế giới Hoa Tạng. Chúng ta đã ở thế giới Hoa Tạng từ lâu, đúng vậy, do bản thân mê mà không giác, vì trong cồi nước của chư Phật không có không gian, không có không gian thì không có khoảng cách, ở đâu vậy? Ở ngay đây. Không có thời gian, thời gian là nói trước sau, không có trước sau. Hiện nay chúng tôi nói những lời này, những người thường xuyên cùng nhau học tập kinh Hoa Nghiêm thì không sao, bạn sẽ có một khái niệm rất rõ ràng, một chính là nhiều, nhiều chính là một, một và nhiều không hai, đây là thật, không phải giả. Khẳng định vũ trụ và chính mình là một thể thì sự từ bi trong tự tánh tự nhiên lưu lộ, nếu bạn không có nhận biết này thì tâm từ bi không thể sanh khởi. Bạn có thể nhận biết cha mẹ là người thân, con cái là người thân, đối với họ có thể sanh khởi tâm từ bi. Nếu bạn thật sự nghe hiểu, nghe sáng tỏ được kinh Hoa Nghiêm, vậy hiện nay chúng ta sống trên địa cầu này, một bông hoa một ngọn cỏ, cây cối hoa cỏ trên địa cầu này với chính mình là một thể, còn thân hơn cha mẹ con cái. Không những với cây cối hoa cỏ, mà với núi sông đất đai, với hiện tượng tự nhiên đều là một thể. “Ái tâm khắp pháp giới, thiện ý mãn nhân gian”, đây là gì? Đây là tự tánh bạn lưu lộ, pháp vốn như vậy, nó vốn là như vậy, hiểu rồi thì liền lưu lộ.

Phật là gì? Phật là người đã hiểu rõ, bạn hiểu rõ thì bạn thành Phật. Hiện nay chúng ta đã hiểu, nhưng tập khí phiền não vẫn còn, vẫn chưa buông xuống được,

đại sư Thiên Thai nói là Phật, đại sư Thiên Thai nói Phật có sáu loại. Bạn thuộc loại nào? *Quán hạnh tức Phật*, hiện nay bạn đang đi trên con đường thành Phật, tuy chưa đến đích nhưng đường bạn đi là chánh đạo, là con đường thành Phật. Vậy loại nào là một bước cũng chưa đi? Chưa đi bước nào là *danh tự tức Phật*, tất cả đều nói về quá trình học tập. Về lý mà nói thì bạn vốn là Phật, không sai chút nào. Kinh Hoa Nghiêm nói “tình và vô tình đồng viên chủng trí”, cũng chính là ý nghĩa này, điều này trong các kinh khác không có. Tình là chúng sanh hữu tình, người thông thường chúng ta gọi là động vật; tình và vô tình, vô tình là thực vật, khoáng vật, hiện tượng tự nhiên, đây là vô tình, đồng viên chủng trí. Sự việc này là thật tướng các pháp, nếu không nhờ chúng ta học Hoa Nghiêm trong một thời gian dài như vậy thì những lời này chúng ta nghe không hiểu, nghe rồi sẽ sanh phiền não, sẽ có ý kiến. Đã huân tập hơn 4.000 tiếng đồng hồ, cho nên hiện nay chúng ta nghe hiểu, nghe rất hoan hỷ, tuy biết chính mình chưa làm được nhưng cũng sanh tâm hoan hỷ. Trước mắt điều quan trọng nhất là chúng ta làm thế nào vào cảnh giới này? Phật nói với chúng ta “thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”. Lâu là bao lâu? Nếu bạn thật làm, thật nghe lời, thật làm thì thông thường mà nói ba năm là được, bạn có thể vào được cảnh giới; nếu còn một chút giải đãi, còn một chút tập khí thì năm năm, mười năm, hai mươi năm, ba mươi năm, không ai không thành tựu! Học Phật thì phải miệt mài không bỏ, biết trong mỗi thế giới đều có thế giới Ta-bà của Thích-ca Mâu-ni Phật, đều có địa cầu này, đến địa cầu nào cũng có thể tìm thấy chúng ta, thân của chúng ta không biết là bao nhiêu, thật sự giống như kính vạn hoa, xuất sanh vô tận.

Nghe không hiểu, nghe không hiểu không cần hỏi, Phật không nói dối, bạn có thể tin, đó chính là thiện căn. Bạn không muốn nghiên cứu, tôi đã tin, tôi không cần nghiên cứu, không cần giảng đạo lý gì hết, như vậy bạn rất có trí tuệ. Vì sao đây là trí tuệ? Đây gọi là căn bản trí, “bát-nhã vô tri, không gì không biết”. Bạn tu học theo phương pháp này thì chắc chắn phiền não ít, trí tuệ nhiều, phiền não càng ngày càng ít, vọng niệm ít. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước ngày càng ít, tâm càng ngày càng thanh tịnh, càng ngày càng bình đẳng, tâm thanh tịnh bình đẳng sanh trí tuệ, làm sao họ không có trí tuệ cho được! Nếu bạn muốn tìm nguyên nhân, vì sao lại có hiện tượng này? Thích-ca Mâu-ni Phật dựa vào điều gì mà nói như vậy? Việc này rất đáng sợ. Sợ điều gì? Đời này bạn không thể thành tựu, đời sau bạn phải tiếp tục làm. Chúng ta có lý do để tin tưởng, các đồng tu chúng ta cùng nhau học tập ở trước tivi, trên mạng Internet, hoan hỷ đến học tập điều này, vì đời

đời kiếp kiếp trong quá khứ đã tu thành tựu thiện căn phước đức nhân duyên. Vì sao trước đây đã tu nhiều lần như thế mà chưa vãng sanh, chưa thành tựu? Có hai nguyên nhân, thứ nhất là không buông được tình chấp, thứ hai là sở tri chướng, không buông được nghiên cứu, cứ một mực hỏi cho đến cùng. Cho rằng mình đã biết, không sai, thứ bạn biết đó là thường thức, người hiện nay gọi là Phật học, bởi vì bạn không học Phật, cho nên không có phần ở Tây Phương Tịnh Độ, học Phật thì có phần. Cho nên chúng ta phải thật học Phật, đừng nghiên cứu Phật học, đối với tất cả pháp mà Thế Tôn Như Lai nói, mỗi câu mỗi chữ đều lưu lộ từ tự tánh, phải tin sâu không nghi, người này có phước, người này có định, định là phước. Định lâu rồi thì những tập khí phiền não của bạn, đâu không muốn buông bỏ mà tự nhiên nó cũng biến mất, bạn ở trong định thì tự nhiên nó cũng không còn, cửa ngỏ liền mở ra. Đời này ở thế gian không mở được cửa ngỏ, vãng sanh đến thế giới Cực Lạc thì chắc chắn cửa ngỏ sẽ mở ra, đại triệt đại ngộ, đây đều là chân tướng sự thật.

Cho nên tướng của mỗi người đều là độc lập, không hề hỗn tạp, giống như trong đại điện có một ngàn ngọn đèn, mỗi ngọn đèn đều chiếu sáng, mỗi ngọn đèn đều chiếu khắp cả đại điện, đây gọi là tương dung. Nhưng mỗi ngọn đèn đều độc lập riêng biệt, bạn tắt ngọn đèn này thì ánh sáng của nó không còn nữa, ánh sáng của nó không tương dung với ánh sáng của những ngọn đèn khác, tắt lại ngọn đèn này thì nó lại tương dung. Nhiều không trở ngại sự tồn tại của một, một cũng không trở ngại sự tồn tại của nhiều, vì sao vậy? Một và nhiều đều là giả, đều không phải thật; nếu là thật thì chắc chắn có sự chướng ngại, nó không phải thật. Làm sao biết được nó không thật? Quý vị học qua Hoàn Nguyên Quán chẳng phải đã rõ rồi sao? Trong Hoàn Nguyên Quán nói cho chúng ta biết, nói rất rõ ràng, từ một thể, danh từ trong kinh là “hiển một thể, khởi hai dụng”, thể là thật, vĩnh hằng bất biến, thanh tịnh bình đẳng. Đại sư Huệ Năng thật sự khai ngộ, không phải là giả, ngài đã kiến tánh, tánh có hình dáng thế nào? Ngài nói rất hay, nói với chúng ta chân tánh là thanh tịnh, chân tánh là vĩnh hằng bất biến, chân tánh là viên mãn đầy đủ. Khi nó chưa hiển hiện, khi nó chưa hiện tướng, nhưng tự tánh có đầy đủ tất cả pháp; tự tánh vốn là định, vốn không dao động, chính là tự tánh vốn định, đây là đặc tính; câu cuối cùng là có thể sanh vạn pháp. Không có gì hết, nhưng có thể hiện cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật Như Lai. Đây là khái niệm vô cùng quan trọng đối với đồng tu học Phật chúng ta, đề cập đến cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật, bản thân mình phải biết, chúng ta và nó là một thể, chúng ta có phần. Cho nên trong pháp Đại thừa, mỗi câu mỗi chữ đều nói về chính mình, nói về người là hoàn toàn

nói về mình, nói về mình thì người khác cũng đều có phần. Đây là một và nhiều không hai, một và nhiều tương dung, nhiều không trở ngại sự tồn tại của một, một cũng không trở ngại sự tương dung của nhiều, pháp giới lý sự vô ngại, sự sự vô ngại, đây là chân tướng sự thật.

Khế nhập chân tướng sự thật này, bạn thử nghĩ xem, đồng học chúng ta rất khó được, mọi người ở đây phát tâm muốn tu lục hòa kính. Lục hòa kính là tánh đức, ai ai cũng có, mê thì không hòa, giác ngộ rồi thì tự nhiên sẽ hòa. Người giác ngộ không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, sao họ không hòa được! Cùng với chư Phật Như Lai và pháp thân Bồ-tát không hai không khác. Trong cung điện tận hư không khắp pháp giới, đức Phật phóng quang, hết thấy mọi người đều phóng quang, chính mình cũng đang phóng quang, bạn không phóng quang thì làm sao bạn tồn tại? Quang này nhà khoa học gọi là dao động sóng. Vì sao dao động sóng, bởi nó thật sự có quang. Vì sao vậy? Bởi thể của nó là Thường tịch quang, vậy làm sao không có quang cho được! Quang từ đâu mà có? Từ Thường tịch quang, trong tự tánh vốn có đầy đủ. Thế nên nhà cơ học lượng tử gọi dao động sóng cực kỳ vi tế đó là photon, nó có hiện tượng, mắt thịt nhìn thấy được, nhìn thấy điều gì? Thứ nhìn thấy là vật chất. Nhưng bạn phải hiểu rằng, dao động cực kỳ vi tế ấy, năng lượng và thông tin trong photon nhỏ này là viên mãn, đều chứa trong photon cực kỳ vi tế ấy, rất không thể nghĩ bàn. Chúng ta thật sự làm được lục hòa kính, trong đạo tràng này của chúng ta xác thực là tương đối dễ tu, bởi vì mọi người đều nhận thức rõ, đồng một thể tự tánh thanh tịnh viên minh. Điều thứ nhất trong mười huyền môn nói, tương ưng đồng thời đầy đủ, bởi vì đều cùng một thể sanh mạng chung, cho nên tương ưng đồng thời đầy đủ. Huyền môn này là nói tổng quát, tiếp theo là rộng hẹp tự tại vô ngại, một và nhiều tương dung, đây là nói riêng biệt.

“Một cõi Phật trải khắp mười phương”, đây là nói về dao động sóng, trong Hoàn Nguyên Quán nói với chúng ta, nói khởi hai dụng, từ một thể khởi hai dụng, trong hai dụng thì một cái là chánh báo, là chính mình, thứ hai là y báo, là hoàn cảnh, đây gọi là hai dụng. Bất luận là chánh báo hay y báo đều đang chấn động, không chấn động thì không có hiện tượng, liền trở về Thường tịch quang. Nó đang chấn động, chấn động này trước giờ chưa từng dừng nghỉ. Nó vừa chấn động thì hiện tượng đầu tiên của nó là trọn khắp pháp giới, nhà khoa học hiện nay vẫn không cách nào tìm thấy, vì tốc độ của dao động sóng này quá nhanh, phải nhớ là trọn khắp pháp giới, vừa động liền trọn khắp pháp giới. Tâm của chúng ta phải tốt,

bởi một niệm bất thiện cũng trọn khắp pháp giới, đừng cho rằng không ai biết, người biết được thật sự quá nhiều, không có một ai không biết. Cho nên không được có ý niệm bất thiện, không được có ngôn từ bất thiện, không được có hành vi bất thiện, bản thân phải hết lòng tu. Nhìn thấy người khác bất thiện, đừng để trong lòng, không được phê bình, không được để trên miệng, vì sao vậy? Giữ gìn tâm thanh tịnh của mình. Nếu để trong lòng thì tâm bạn sẽ không thanh tịnh, sẽ biến thành thùng rác chứa tất cả điều bất thiện, bạn có muốn như vậy không? Dem tâm thanh tịnh của mình làm thùng rác của người khác, suốt ngày tìm phiền não của người khác, tìm lỗi lầm của người khác, vừa động niệm, vừa mở miệng liền bỏ vào đó hết, chứa quá nhiều, chứa quá đầy, cho nên hiện nay muốn khôi phục thanh tịnh thì quá khó! Kỳ thực là sao? Kỳ thực tất cả đều là hư vọng.

Thời gian tồn tại của một hạt photon rất ngắn ngủi, mỗi hạt đều không liên quan đến nhau, đều độc lập, chỉ cần bạn chịu buông xuống thì nghiệp chướng sẽ tiêu trừ. Tiêu nghiệp chướng quá khó, sám hối không dễ, là vì bạn không hiểu rõ chân tướng sự thật. Hiểu rõ chân tướng sự thật, khôi phục thanh tịnh bình đẳng giác của chính mình. Thanh tịnh bình đẳng giác vốn đầy đủ trong tự tánh, Phật thường nói trong kinh Hoa Nghiêm, “tất cả chúng sanh đều có đức tướng và trí tuệ của Như Lai”, Như Lai chính là tự tánh, trí tuệ chính là Thường tịch quang, trong cơ học lượng tử gọi là lượng tử, lượng tử có photon nhỏ, quang đó là quang minh của tự tánh. Ngày nay chúng ta gọi “đức” là năng lực, là tài nghệ, năng lực là đức. Tướng hảo, nói đến tướng hảo, đầu tiên sẽ nghĩ đến chính mình, tướng mạo trang nghiêm xinh đẹp, thân thể khỏe mạnh trường thọ. Nói với quý vị, mỗi người đều là vô lượng thọ, hiện nay bạn đang mê, bản thân bạn không biết, chư Phật Bồ-tát giác ngộ, chư Phật Bồ-tát nhìn thấy bạn, bạn là vô lượng thọ, mỗi hạt photon nhỏ đều là vô lượng thọ. Photon phát nổ, ý niệm vừa hiện tiền thì lập tức diệt mất, sau khi diệt rồi thì nó đi đâu? Lại trở về Thường tịch quang, từ Thường tịch quang sanh khởi, lại trở về Thường tịch quang, trở về rồi. Cho nên hiện nay các nhà khoa học đang nghiên cứu, đang thảo luận, họ nói vũ trụ này, họ không nhìn thấy chín phần mười của vũ trụ, nhà khoa học tìm không ra. Thứ mà nhà khoa học tìm ra đại khái là 10%, còn 90% dường như giãn nở ra, giãn nở, đến sau cùng không còn nữa, sau cùng vì sao không còn? Đã trở về Thường tịch quang. Phật nói rất rõ ràng, các nhà khoa học vẫn đang hoài nghi. Nếu để họ giảng mười huyền môn thì họ có thể giảng được tương tự, gần giống, chứ không giảng được thấu triệt, vì sao vậy? Không phải là cảnh giới của họ. Hiện tại vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của họ hoàn toàn

chưa buông xuống được, chưa buông xuống mà chứng được, nếu nhà khoa học chứng được, vậy chúng ta có thể không cần học Phật học, chúng ta học với các nhà khoa học là được rồi. Họ nói rất rõ ràng mạch lạc, nhưng họ không chứng được, họ không được thọ dụng; nếu thật sự chứng được thì được thọ dụng lớn.

Học mà không dùng được, người thông thường gọi là huyền học, bạn không dùng được. Phật pháp là khoa học, khoa học và huyền học khác nhau ở chỗ này, huyền học là học rồi mà không dùng được. Nhưng Phật pháp học rồi thì dùng được, dùng trong cuộc sống thường ngày của bạn. Dùng được là như thế nào? Đức Phật nói trong kinh là “lìa khổ được vui”. Tam khổ, bát khổ đều đoạn hết, không còn khổ thì bạn được đại tự tại, đại tự tại chính là vui, bản thân bạn đã làm chủ được. *Thường lạc ngã tịnh* là bốn đức trong tự tánh. “Ngã” có nghĩa là tự tại, là vĩnh hằng. Thế nên thân này không phải là ta, thân có sanh diệt, nó là hình tướng huyền hóa của vọng tâm, nó không phải thật có; khi mê, thân này đã chết, thân này đã diệt, nhưng linh hồn không diệt. Thân diệt rồi thì nó đi về đâu? Hiện tượng vật chất này đi về đâu? Hiện tượng vật chất vốn là không có, vậy nó đi về đâu đây? Trong kinh Lăng-nghiêm nói rất hay, “sanh ở nơi nào, diệt ngay nơi đó”, sanh diệt cùng lúc cùng nơi. Cùng lúc cùng nơi, cho nên tương ưng đồng thời mà trong kinh nói chính là đạo lý này. “Mười phương thu vào một cõi”, thu vào một cõi nước, một cõi nước trải khắp mười phương. Song tướng vốn có không biến hoại, vì sao tướng vốn có không biến hoại? Vì trong đây có công đức không gì sánh bằng, công đức này là tự tánh, là chỉ cho tánh đức.

Tiếp theo chúng ta thấy, lão cư sĩ Hoàng nêu những kinh văn nói về mười huyền môn trong kinh này, “*trong kinh này, lời nguyện ‘hương báu xông khắp’ của Di-đà nói rằng*”, đây là nguyện thứ 43 trong 48 nguyện, “*hết thấy vạn vật trong cõi nước đều do vô lượng hương báu hợp thành, hương ấy xông khắp mười phương thế giới*”. Đây là nguyện thứ 43 của A-di-đà Phật, nói rõ về hiện tượng vật chất của thế giới Tây Phương Cực Lạc. “*Bất cứ một vật nào trong muôn vật ở nước đó đều do vô lượng hương báu hợp thành. Do vô lượng hương vào trong một vật, biểu thị hết thấy pháp vào trong một pháp, biểu thị một và nhiều tương dung*”, một pháp cũng chẳng mất. Thực tế mà nói, những sự việc này ở ngay trước mắt chúng ta, chúng ta tỉ mỉ tư duy quan sát, vẫn là không rời khỏi vọng tâm. Khởi tâm động niệm của chúng ta chính là vọng tâm, vọng tưởng, chúng ta vẫn dùng phân biệt, vẫn dùng chấp trước. Nói cách khác, chúng sanh trong lục đạo đều do a-lại-da biến

ra. Không hiểu rõ chân tướng sự thật nên đã xem a-lại-da là chân tâm, sai lầm lớn đầu tiên là ở chỗ này, chỗ này sai lầm thì tất cả đều sai lầm, một giác thì hết thấy giác, một mê thì hết thấy mê. Chúng sanh và Phật ngoài mê ngộ ra thì không có gì khác nhau. Vì sao bất cứ một vật nào ở thế giới Cực Lạc đều do hương báu thành tựu? Bởi trong tánh đức sẵn có hương báu, không mê hoặc nữa, kiến tánh rồi thì tánh đức tự nhiên lưu lộ. Sống trong hoàn cảnh này, chúng ta thường nói là được đại tự tại, vì sao tự tại? Vì người được hương báu. Nói theo ngôn ngữ của chúng ta thì được hương báu gia trì, gia trì có lợi ích gì? Lợi ích thứ nhất, giúp bạn chuyển phiền não thành Bồ-đề, chuyển sanh tử thành Niết-bàn, có được lợi ích như vậy. Hương báu có thể nuôi dưỡng pháp thân huệ mạng, nuôi dưỡng được pháp thân huệ mạng, bạn nghĩ xem, lẽ nào không thể nuôi dưỡng nhục thân của chúng ta sao? Chắc chắn được. Người được hương báu thì những tế bào mang mầm bệnh trong cơ thể của bạn hoàn toàn biến mất, hoàn toàn khôi phục lại bình thường. Cho nên bạn có thể thành tựu tướng hảo quang minh như A-di-đà Phật, như Thích-ca Mâu-ni Phật, thân có vô lượng tướng, tướng có vô lượng vẻ đẹp, không phải chỉ có 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp, 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp là nói đến người trên địa cầu, không như nhau!

Điều này cũng chứng tỏ là sáu trần trong cõi nước Phật, *sắc thanh hương vị xúc pháp* hoàn toàn là tự tánh lưu lộ, đương nhiên là một và nhiều tương dung vô ngại. Danh từ nói trong tự tánh là thấy nghe hay biết, mê rồi thì biến thành a-lại-da, tâm tâm sở của a-lại-da đều đầy đủ thọ tướng hành thức. Chuyển tám thức thành bốn trí thì họ không những không ở trong lục đạo, mà cũng không ở trong mười pháp giới, họ sanh về cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật Như Lai, chúng ta không thể không biết điều này. Biết được cảnh giới này trang nghiêm như vậy, chúng ta đối với thế giới Tây Phương Cực Lạc mới thật sự sanh khởi tâm muốn hướng về, thật sự muốn cầu sanh. Ý niệm thật sự muốn cầu sanh đó có vô lượng công đức, vì sao vậy? Bạn chắc chắn được sanh. Nếu đối với thế gian này, đối với thế giới hư huyền này, bạn không nở rời bỏ, vậy không còn cách nào, bạn phải tiếp tục tạo lục đạo luân hồi. Thật sự đã hiểu rõ ràng sáng tỏ thì không còn muốn tạo lục đạo luân hồi nữa, tuy hiện nay thân còn ở trong lục đạo, nhưng thông tin của mỗi niệm của chúng ta thì A-di-đà Phật đều nhận được, vừa khởi ý niệm liền trọn khắp pháp giới, sao A-di-đà Phật không biết cho được! Tất cả chư Phật mười phương ba đời cũng đều biết. Bạn lập hoằng nguyện này, nguyện sanh Tịnh độ, nguyện thành Phật đạo, nguyện độ chúng sanh. Nguyện độ chúng sanh này vô cùng quan trọng,

bởi vì nguyện này mới thật sự là Đại thừa, Đại thừa không vì chính mình, bản thân thành tựu vì điều gì? Bản thân thành tựu là vì chúng sanh. Chúng ta tu hành là vì tất cả chúng sanh khổ nạn mà tu, không vì chính mình, cho nên tinh tấn không giải đãi, không có chính mình. Vì chư Phật Như Lai, sao phải vì các ngài? Bởi chư Phật Như Lai niệm niệm đều nghĩ đến chúng sanh, cũng bao gồm mình ở trong đó, mình phải báo đáp ân của các ngài như thế nào? Làm sao không cô phụ sự kỳ vọng của các ngài? Đó chính là sanh về thế giới Cực Lạc. Đức Phật nhìn thấy liên hoan nghênh bạn, “cuối cùng con đã về, con lưu lạc bên ngoài, lưu lạc trong lục đạo rất vất vả, lần này con đã trở về, thật quá tốt”. Trong chương Đại Thế Chí Viên Thông hình dung điều này như mẹ nhớ con, A-di-đà Phật giống như mẹ hiền, mỗi ngày nhớ nghĩ chúng ta, chúng ta thật sự phát tâm trở về nhà, ngài rất hoan hỷ. Ngài hoan hỷ thì Phật quang liên gia trì cho bạn, hương báu gia trì cho bạn, trước giờ chưa từng gián đoạn, tự tánh cũng là như vậy, không thể nào gián đoạn. Chúng ta thật sự hiểu rõ rồi, bạn nói xem an ổn biết bao!

Lục hòa khó, khó vô cùng, hai người sống cùng nhau đều có ý kiến riêng, không thể hòa được, vậy bốn người chẳng phải là đánh nhau mỗi ngày đó sao! Thật sự hiểu rõ chân tướng sự thật thì tự nhiên sẽ hòa, vì sao vậy? Họ buông xuống hết. Cổ nhân thường nói “không tranh với người, không cầu nơi đời”, người thật sự hiểu rõ thì sẽ làm được, vì sao họ không tranh không cầu? Bởi biết tất cả đều là giả, không phải thật, chắc chắn cầu không được. Trong kinh Bát-nhã nói rất hay, “hết thấy pháp không sở hữu, sau cùng không, không thể được”, đã nói lên chân tướng sự thật, vì sao khuyên bạn buông xuống? Đạo lý là ở chỗ này. Nếu bạn muốn tranh, muốn cầu thì tâm bạn đã bị ô nhiễm, bạn có tự tư tự lợi, có tự tư tự lợi thì không có tâm bình đẳng, mê mà không giác, đây gọi là chúng sanh. Phật giúp chúng ta, khiến chúng ta hiểu rõ đạo lý này, biết được buông xuống là đúng, vĩnh viễn buông xuống. Cho nên nhà Phật nói xả đắc là có hai nghĩa, bạn xả là bố thí, là cúng dường, bạn tu bố thí tài thì chắc chắn được giàu có, càng thí càng có nhiều, bạn tu bố thí pháp thì chắc chắn được thông minh trí tuệ, tu bố thí vô úy thì chắc chắn được khỏe mạnh sống lâu, đây là Phật nói với chúng sanh mê mà không giác trong lục đạo, trong tâm có dục vọng muốn cầu được, Phật nói cho bạn biết phương pháp có cầu ắt ứng, không có gì không cầu được. Vì sao bạn không dùng phương pháp chính đáng để cầu? Bạn dùng phương pháp sai lầm, dùng phương pháp phi pháp, gọi là tà pháp, đâu đạt được vẫn là do trong mệnh của bạn có, bạn nói xem có oan uổng không? Trong mệnh không có thì cầu thế nào cũng không đạt được. Chúng ta

cầu Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát cảm ứng giúp chúng ta đạt được, vẫn là do chính bạn tu; nếu bản thân bạn không tu thì chư Phật Bồ-tát cũng không thể giúp được. Sự gia trì giúp đỡ của Phật Bồ-tát là tương xứng, bạn có một phần công đức thì ngài giúp bạn một phần, bạn có mười phần công đức thì ngài giúp bạn mười phần, là tương xứng, không tăng không giảm.

Nếu chúng ta muốn được chư Phật Như Lai gia trì nhiều hơn thì chúng ta phải thật sự dụng công, chúng ta phải buông xuống nhiều hơn, buông xuống nhiều thì sẽ đạt được. Ví dụ như bố thí tài, vậy bạn sẽ phát tài, phát tài rồi thì làm sao? Lại đem hết số phát tài đó đi bố thí, học Phạm Lãi. Ngô Việt thời Xuân Thu, nước Việt có đại phu tên là Phạm Lãi, giúp vua Câu Tiễn nước Việt khôi phục đất nước, đây là việc khó nhất trên thế gian này, đất nước bị diệt vong mà còn có thể phục hưng, còn có thể hưng thịnh trở lại, việc này không dễ. Ông ta biết tính cách của vị quốc vương này, có thể cùng hoạn nạn, không thể cùng phú quý, khi hoạn nạn thì mọi người đồng tâm hiệp lực cứu đất nước, cứu dân tộc, đánh bại quân địch; khi mình thắng lợi, thống nhất rồi, không cần người tài giỏi như vậy nữa, không cần nữa thì đến sau cũng sẽ tìm cách xử tử. Phạm Lãi rất thông minh, giúp Câu Tiễn khôi phục đất nước xong thì ông liền bỏ trốn, không chào từ biệt vua Việt mà âm thầm trốn đi, thay tên đổi họ, vốn là họ Phạm đổi thành họ Đào, mọi người không biết ông, gọi là Đào Chu Công, làm nghề buôn bán. Buôn bán mấy năm thì phát tài, đem số tiền này bố thí cho chúng sanh nghèo khổ, bản thân lại bắt đầu buôn bán nhỏ, chưa được mấy năm lại phát tài nữa, phát tài nhanh, bố thí nhiều, trong mệnh giàu có, lại xả tiếp, ba lần tụ tán như vậy. Thế nên người Trung Quốc lạy thần tài, thần tài chính là Phạm Lãi. Người Đài Loan lạy thần tài là Quan công, Quan công không liên quan gì đến phát tài, Quan phu tử là trung nghĩa, là điển hình của trung nghĩa, là khuôn mẫu của trung nghĩa, không liên quan gì đến phát tài. Phạm Lãi có liên quan lớn đến sự phát tài, ông rất biết kinh doanh, hoàn toàn hiểu được tứ nhiếp pháp của nhà Phật, dù thời đó Phật giáo chưa truyền đến Trung Quốc. Cho nên không thể lấy tiền của bất nghĩa, bất nghĩa chính là không hợp với đạo lý. Trong từ điển giải thích chữ nghĩa này, “thuận theo lý gọi là nghĩa”, chính là tuân thủ đạo lý, không trái ngược đạo lý. Đạo là gì? Ngũ luân là đạo, ngũ thường là đạo, tứ duy bát đức đều là đạo, giữ gìn nhất định không được vi phạm. Bất luận là Đại thừa hay Tiểu thừa trong Phật pháp, thế nào là Phật đạo? Thập thiện nghiệp đạo là Phật đạo. Thập thiện nghiệp đạo triển khai ra có mười điều, trong mỗi điều đều có đầy đủ chín điều kia, mười nhân với mười bằng một trăm, một trăm điều vẫn là cương

lĩnh. Tiểu thừa triển khai ra, triển khai ra bao nhiêu? Ba ngàn điều, ba ngàn oai nghi; Bồ-tát triển khai ra càng chi tiết hơn, Bồ-tát triển khai ra là tám vạn bốn ngàn tế hạnh. Viên mãn thập thiện nghiệp đạo thì thành Phật.

Kiến lập nền tảng lục hòa kính trong xã hội ngày nay tuyệt đối không thể yêu cầu người khác hòa với mình, nếu bạn yêu cầu như thế thì đến chết bạn cũng không gặp được người nào, ai muốn hòa với bạn? Chỉ có mình phát tâm hòa với người khác, hòa với người thì nhất định mình phải tu nhẫn nhục ba-la-mật, phải học chịu thiệt, phải học nhẫn nhường, phải học chân thật. Người trong xã hội đều cho bạn là kẻ ngốc, bạn quá khờ, người trong thiên hạ thấy bạn khác thường, không giống với họ, là người kỳ lạ, quái dị, nhưng chư Phật Bồ-tát tán thán bạn, vì sao vậy? Cho dù bạn không học Phật, nhưng kiếp sau bạn chắc chắn sanh lên thiên đường, hành thập thiện thì sanh lên trời. Nếu bạn có thể mở rộng mười điều này ra, mở rộng ra đến 3.000 điều thì bạn sẽ ra khỏi lục đạo luân hồi, sanh đến tứ thánh pháp giới; nếu không ngừng mở rộng lên trên, mở rộng đến 80.000 điều thì bạn thành Phật. Thực hành bằng cách nào? Thực hành Đệ Tử Quy chính là thực hành Thập Thiện Nghiệp, bạn mang ra so thử xem, trong Đệ Tử Quy nói về 113 sự việc, bạn xem điều nào thuộc về bố thí, điều nào là trì giới, điều nào là nhẫn nhục, bạn đối chiếu thử xem, toàn bộ ở trong đó. Mỗi câu mỗi chữ trong Thái Thượng Cảm Ứng Thiên cũng ở trong đó, một mà ba, ba mà một. Thập Thiện Nghiệp Đạo là tổng cương lĩnh, Đệ Tử Quy là tế hạnh, là cương lĩnh trong tế hạnh dạy chúng ta điều gì? Dạy chúng ta khiêm hạ, dạy chúng ta phải tôn trọng, lễ kính người, đây là thật, không phải giả.

Lần này tôi đến thăm Vatican, gặp giáo hoàng của Thiên Chúa giáo, hồng y giáo chủ có hai mươi, ba mươi người, đây đều là người lãnh đạo của Thiên chúa giáo. Họ gặp giáo chủ thì cúi đầu, cúi xuống bao nhiêu độ? Khoảng 5 độ, họ cúi đầu chỉ khoảng 5 độ, không dễ. Tổ tiên Trung Quốc dạy chúng ta, trong Đệ Tử Quy quy định, thân là 90 độ. Bạn nghĩ xem, cung kính 5 độ và cung kính 90 độ, nếu người ta đối với mình như vậy, mình sẽ có cảm nhận thế nào? Xã hội muốn tương hòa, nếu không có lễ thì làm sao hòa? Lễ là gì? Lễ biểu thị cho sự thành kính của chúng ta, phải làm ra chân thành cung kính. Cho nên đoàn thể nhỏ này của chúng ta, số người cũng không nhiều, bắt đầu học lục hòa kính từ đâu? Trên lý luận thì từ kiến hòa đồng giải, nhất định phải khẳng định điều trong kinh Hoa Nghiêm nói, “hết thấy chúng sanh vốn là Phật”, chúng ta đều có nhận thức này. Trong kinh Hoa

Nghiêm nói với chúng ta “tình và vô tình, đồng viên chúng trí”, viên là viên mãn. Thế nên, vạn sự vạn vật trong hư không pháp giới với chúng ta là cùng một thể, một thể này là gì? Một thể này gọi là pháp thân thanh tịnh. Phật đã chứng được, còn chúng ta có hay không? Có, chúng ta không rời khỏi pháp thân thanh tịnh. Do chúng ta mê nên không chịu thừa nhận, Phật Bồ-tát đã giác ngộ, các ngài hoàn toàn thừa nhận là một thể, một thể thì thân thiết biết bao. Phật Bồ-tát và chúng ta là một thể, hiện nay chúng ta khổ như vậy, sao các ngài không đến giúp ta? Bởi vì bạn có nghiệp chướng, có nghiệp chướng nên buộc phải ở trong hoàn cảnh này mới có thể tiêu trừ nghiệp chướng, sau khi tiêu trừ rồi thì Phật Bồ-tát giúp bạn được vui. Bạn có nghiệp chướng, hiện nay Phật Bồ-tát phù hộ bạn thăng quan phát tài, vậy bạn tạo nghiệp càng nặng, tương lai đọa địa ngục càng sâu, Phật Bồ-tát có trí tuệ nên các ngài không nhẫn tâm giúp như vậy. Người nào tới giúp bạn? Ma vương Ba-tuần tới giúp bạn, ông ta khiến bạn tăng trưởng dục vọng, tăng trưởng tham sân si, sau khi chết thì đến địa ngục A-tỳ chịu tội, ông ta ở đó xem kịch. Trong Tiểu thừa có hàng ma, trong Đại thừa không có hàng ma, vì sao vậy? Ma cũng là Phật, ma cũng có Phật tánh. Nhưng tâm sân giận của ma rất nặng, tâm đồ kỵ rất nặng, bạn học tốt thì ma khâm phục bạn, ma cũng làm hộ pháp đến hộ trì bạn; nếu bạn tu không tốt, ma sẽ hận bạn, nghĩ ra đủ cách để trừng trị bạn. Thủ đoạn trừng trị rất hay, cao minh, khiến bạn thế nào? Tự làm tự chịu, bạn cũng không được trách ông ta, bạn tự làm tự chịu, chiêu này rất lợi hại.

Câu tiếp theo nói: *“Lại nữa, tướng của một vật với nhiều tướng của các thứ hương cùng tồn tại, biểu thị ý nghĩa hai tướng khác nhau”*. Lão cư sĩ Hoàng dẫn chứng nguyên thứ 43 rất hay, một vật là một tướng, hai vật là hai tướng, vô lượng vô biên hình tướng cùng tồn tại tô điểm cho nhau, đây là ý nghĩa của “một và nhiều tương dung”, nhưng mỗi tướng đều tồn tại độc lập. Ở đây nói nhiều tướng thì chúng ta phải nghĩ đến photon nhỏ trong lượng tử ngày nay, photon nhỏ vẫn là cách nói của các nhà khoa học, vũ trụ từ đâu mà có? Từ vụ nổ lớn mà có. Vụ nổ lớn đó là gì? Là sự phát nổ của photon nhỏ, photon nhỏ liên tục phát nổ, sau khi nổ xong thì không thấy vũ trụ nữa, nó trở về Thường tịch quang. Đây là chân tướng sự thật, kiến hòa đồng giải của chúng ta phải kiến lập trên nền tảng này. Rất khó được, đại sư Liên Trì dùng mười huyền môn giảng Di-đà Sớ Sao, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chú giải kinh Vô Lượng Thọ cũng dùng mười huyền môn, chưa từng nghe người khác giảng như vậy. Trên thế giới ngày nay kiến lập nhận thức chung này là điều rất tốt, cho nên Phật pháp nói đến luân lý, luân lý là nói đến quan hệ, quan hệ trong

Phật pháp được nói đến mức rốt ráo thấu triệt. Chúng ta có cần thương yêu chúng sanh hay không? Phải thương yêu, nhất định không được giết hại chúng sanh, bạn thương chúng, chúng cũng thương bạn. Hôm qua tôi từ Malaysia trở về, tôi đến trong phòng có một con muỗi, tôi liền nhanh chóng nói chuyện với nó, tôi nói: “Bồ-tát muỗi, bạn từ đường nào vào đây thì tôi không biết, bạn hãy từ đường đó mà ra”. Sau khi tôi nói chuyện với nó, tôi đọc sách của tôi, nhưng sáng sớm hôm sau thức dậy không thấy con muỗi đâu nữa, chính là sáng sớm hôm nay, nửa đêm đi ngủ, tôi cũng không thấy nó, không biết nó đã đi đâu. Nhất định không được khởi ý niệm muốn giết nó, điều này không được, nó rất dễ thương, rất nghe lời, nói chuyện với nó là nó đi ngay, cửa sổ đều đóng, không biết nó ra đường nào.

Ngay cả cây cối hoa cỏ chúng ta đều có thể trò chuyện với chúng, khu vườn ở Úc của chúng tôi rất lớn, cho nên làm vườn lớn, chúng tôi đối với cây cối hoa cỏ, trong đó có rất nhiều cây ăn trái, trồng hơn 30 loại cây ăn trái. Đối với những cây cối hoa cỏ này, chúng tôi lễ kính nó, tán thán nó, cúng dường nó, lo cho nó rất chu đáo, nên cỏ rất xanh, hoa rất thơm, quả rất ngọt. Chim muốn ăn, sâu cũng muốn ăn rau, chim muốn ăn trái trên cây, chúng tôi cũng quy định với chim, chỉ định vài cây, những cây đó cúng dường cho chim, chúng tôi chăm lo rất chu đáo, chim hãy đến đó ăn. Thật sự nghe lời, là hàng xóm tốt chung sống hòa thuận, tôn trọng lẫn nhau. Đối với sâu trong vườn rau, chúng tôi đã làm như thế mười năm, chúng tôi quy hoạch một khu, chuyên cúng dường cho sâu, chúng ăn rau thì qua bên đó ăn. Cho nên chúng tôi không cần dùng thêm phương pháp nào khác để phòng hộ, không cần. Bạn xem nông dân trồng cây ăn trái, trái cây lớn đều phải dùng túi bọc lại, chúng tôi thì không cần, vì sao vậy? Bởi sâu sẽ không đến đó ăn. Chúng tôi đã cúng dường một phần cho chúng, nên chúng cũng tôn trọng chúng tôi, chúng sẽ chừa một phần lại cho chúng tôi. Tất cả đều có linh tánh, núi sông đất đai có linh tánh, thật sự có thần núi, có thần thổ địa, cho nên phải thương yêu núi sông đất đai, không được tùy tiện phá hoại. Giới kinh trong nhà Phật nói với người xuất gia, “tỳ-kheo thanh tịnh không đạp lên cỏ xanh”, cỏ này mọc rất tươi tốt, bạn muốn đi đường gần, bạn đạp lên nó, như thế là không tôn trọng nó. Có đường thì nhất định phải đi trên đường, trừ trường hợp khẩn cấp không còn cách nào thì được, không khẩn cấp thì nhất định phải tuân thủ quy củ. Đây là lễ kính chư Phật, cây cối hoa cỏ đều là chư Phật, núi sông đất đai đều là chư Phật. Chúng ta chỉ có thật sự hiểu rõ thì mới biết mình nên làm thế nào.

Mười huyền môn nói rất rõ ràng, mỗi câu mỗi chữ đều nói về chân tướng, sau khi chúng ta học rồi, nhất định phải thực hành trong cuộc sống. Giữa người với người, nhất là đồng tu học Phật, quan hệ giữa chúng ta càng mật thiết hơn. Nhất định phải ghi nhớ, đây là thật, không phải giả, vừa khởi ý niệm liền trọn khắp pháp giới, vừa khởi phân biệt chấp trước liền xuất sanh vô tận. Khi mê thì tâm lượng của bạn càng ngày càng hẹp, tâm lượng nhỏ, không biết rằng tâm lượng vốn có của bạn là gồm không lẫn có, gồm là bao gồm, bao gồm hư không, hư không bao lớn, tâm lượng của bạn còn lớn hơn hư không. Thế Tôn có nêu ví dụ trong kinh Lăng-nghiêm, ngài ví hư không như một đám mây, ví tâm lượng cho hư không, bạn nghĩ thử xem, hư không lớn hay là đám mây lớn? Chúng ta nhất định phải khôi phục lại sự độ lượng, lượng lớn phước lớn! Người tâm không thể bao dung là người đáng thương, là phạm phu trong lục đạo. Khóa tụng sáng tối trong cửa Phật, trong một số nghi thức pháp sự, đều đọc đến hai câu “tâm bao trùm khắp hư không, rộng chứa vô biên thế giới”, đây chính là điều thứ ba trong ba thứ trọn khắp, đây là tâm lượng vốn có trong tự tánh của bạn, không có gì là không bao dung. Về thế giới mà nói thì có tịnh độ có uế độ, đều phải bao dung; trong lục đạo có ba đường thiện, ba đường ác, cũng phải bao dung hết. Không phân biệt, không chấp trước, đối đãi bình đẳng, chung sống hòa thuận. Nếu bạn tạo nghiệp, lục đạo là do nghiệp lực biến hiện ra, nghiệp có thiện và ác, nghiệp này nhất định phải tiêu trừ, không tiêu trừ thì không mang đi được, phải ở trong lục đạo, nếu không thể tiêu nghiệp thì bạn không cách nào thoát khỏi lục đạo luân hồi. Cho nên ba đường thiện là tiêu quả báo của nghiệp thiện, bạn đã tu nhiều phước như thế, bạn nhất định phải hưởng hết nó. Tạo nghiệp ác thì vào ba đường ác, bạn phải đi chịu tội, chịu hết tội mới được ra.

Cho nên lục đạo đều là giúp chúng ta tiêu nghiệp chướng, trong nghiệp chướng có thiện có ác. Ba đường ác có gì không tốt đâu! Nếu không có ba đường ác thì người tạo tác tội nghiệp không bao giờ có thể tiêu nghiệp chướng của họ, không tiêu được thì khổ rồi, ở nhân gian chính là địa ngục trần gian, họ phải chịu quả báo này. Vì sao người đọa địa ngục thời gian lại dài như vậy? Họ phải tiêu trừ hết nghiệp báo thì mới có thể ra. Giống như người này tạo rất nhiều tội nghiệp, sau cùng xử án, quan tòa phán họ ngồi tù, mãn hạn tù mới được phóng thích, được thả ra. Ba đường ác cũng giống như nhà tù, có nặng có nhẹ không giống nhau, nhẹ thì chịu khổ nhẹ ở đường súc sanh, nặng hơn một chút là đường ngạ quỷ, nặng nhất là đường địa ngục, lục đạo là để tiêu nghiệp cho con người; tứ thánh pháp giới là nơi để tu hành chuyển phàm thành thánh. Trong lục đạo, cõi người có vua, cõi trời có

vua trời, rất giống tổ chức ở nhân gian, rất giống tổ chức xã hội. Nhưng trong tứ thánh pháp giới không nghe nói có danh từ này, trong pháp giới Thanh văn ai là quốc vương, chưa từng nghe nói, trong pháp giới Duyên giác, pháp giới Bồ-tát, pháp giới Phật đều không có, họ ở nơi đó hạnh phúc mỹ mãn. Họ thường xuyên qua lại, qua lại để làm gì? Nghe kinh nghe pháp, thường cùng nhau chia sẻ không gián đoạn, đó gọi là thế giới Cực Lạc. Trong cảnh giới đó, trí tuệ và đức tướng đều hiện tiền, bất luận là đời sống tinh thần hay đời sống vật chất đều xứng tâm vừa ý. Cho nên trong tứ thánh pháp giới không có quan hệ vua tôi, cũng không có quan hệ cha con, là hóa sanh. Chúng ta biết người trời là hóa sanh, người trời Dục giới là thai sanh, từ trời Sắc giới trở lên thì không có, họ là hóa sanh, cõi nước của chư Phật thì càng không cần phải nói. Nơi đó không có những tổ chức phức tạp của cõi người, nơi đó rất đơn thuần. Chúng ta quan sát kỹ, trong cõi Phạm thánh đồng cư có, trong cõi Phương tiện hữu dư thì không có, đó chính là tứ thánh pháp giới, đức Phật trước giờ chưa từng nói bên đó có quốc vương, chưa từng nói. Cho nên hướng lên trên thì quan hệ chỉ có hai loại, là quan hệ thầy trò, đức Phật là thầy, ngày nào cũng dạy học, các Bồ-tát mỗi ngày đều tiếp nhận sự giáo huấn để nâng cao linh tánh và cảnh giới của mình, mỗi ngày làm việc này, đến nơi đó hằng ngày học tập. Điều này chúng ta cũng không nên nói nhiều, vì sao vậy? Nếu nói nhiều thì những người không thích học họ sẽ không chịu đi, đến bên đó ngày nào cũng học, họ sẽ không đi. Chư Phật Bồ-tát khéo léo, các ngài có phương pháp để dẫn dụ chúng sanh, đây là ý tốt, không phải ý xấu, đây là lợi người, không có tự lợi. Cho nên bản thân chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật này rồi, chúng ta hãy đem chân tướng sự thật này nói với người khác. Thế nên một và nhiều đồng thời tồn tại, không hề chướng ngại lẫn nhau. Mười huyền môn sẽ quy về bốn pháp giới, có bốn loại: pháp giới sự, pháp giới lý, lý sự vô ngại, sự sự vô ngại, ở đây nói rất rõ ràng.

“Hơn nữa hương ấy tỏa khắp mười phương, chứng tỏ ‘một pháp có mặt nơi nhiều pháp’, càng hiển thị diệu lý ‘một và nhiều tương dung chẳng đồng’”. Khắp pháp giới hư không giới, bạn hãy quan sát tỉ mỉ, chúng ta quan sát một tế bào dưới kính hiển vi, trong tế bào này có rất nhiều nguyên tử, electron, lap tử, photon nhỏ, chúng tổ hợp thành một tế bào. Tế bào là nhiều, ở cùng một chỗ, mỗi photon nhỏ là đơn vị nhỏ nhất, đây là một, tế bào này do rất nhiều photon nhỏ hình thành nên, duyên tụ thì hiển lộ, duyên diệt thì không còn, trong Phật pháp gọi là ẩn hiện chẳng đồng. Đoạn thứ năm tiếp theo nói về ẩn mật hiển lộ, ẩn và hiện không giống nhau. Chẳng những hương tỏa khắp pháp giới mười phương, mà còn ở khắp hết thủy vạn

pháp, ánh sáng cũng như vậy, thấy nghe hay biết cũng như vậy. Đất nước lửa gió là bốn đặc tính của vật chất, nhỏ như photon nhỏ cũng có bốn đặc tính này. Đất là hiện tượng vật chất. Nước và lửa trong Phật giáo là danh từ, ngày nay khoa học nói điện, điện âm, điện dương, hạt cơ bản nhỏ nhất cũng có điện âm, điện dương, điện dương là hỏa đại, điện âm là thủy đại. Còn có phong đại, phong đại là hình dung sự không ổn định, lưu động không ổn định. Một nguyên tử cực nhỏ, chúng ta thấy được hiện tượng của nó nhờ tấm ảnh chụp từ kính hiển vi, chúng ta phóng lớn lên thì thấy rất giống hệ mặt trời, hạt nhân nguyên tử ở giữa có rất nhiều electron chuyển động xung quanh. Chúng ta liền biết trong cơ thể của mình có biết bao hệ mặt trời như vậy, nhà khoa học cũng nói không hết, cũng nói không rõ ràng. Thế nhưng chắc chắn chúng không trở ngại nhau, rất nhiều nguyên tử, electron trong một tế bào, mỗi thứ đều độc lập riêng biệt, đó là một, tập hợp lại thì là nhiều, cho nên nhà Phật nói duyên tụ thì hiển, duyên diệt thì tan.

“Càng hiển thị diệu lý ‘một và nhiều tương dung chẳng đồng’”, đạo lý này rất khó hiểu, cần phải giảng, nhất là trong thời đại này, bạn không giảng thì mọi người không tin, không thể tiếp nhận, phải giảng nhiều. Cũng may hiện nay các nhà khoa học đã giúp chúng ta rất nhiều, ai ai cũng hiểu được đạo lý này, vậy kiến hòa đồng giải của chúng ta đã có nền tảng. Trên nền tảng này kiến lập giới hòa đồng tu, đó chính là chúng ta sống thì phải có quy củ, phải có thứ lớp, học Đệ Tử Quy, học Cảm Ứng Thiên, học Thập Thiện Nghiệp, đều là học quy củ. Quy củ có phải là ràng buộc chúng ta hay không? Không phải. Chư Phật Bồ-tát nghiêm trì giới luật, đây gọi là gì? Đại từ đại bi, các ngài còn phải học giới luật gì nữa, các ngài đã minh tâm kiến tánh rồi. Nhưng các ngài làm ra cho mọi người trong xã hội xem, làm cho những người mê hoặc điên đảo xem, người mê hoặc điên đảo khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều là bất thiện, nếu họ tạo tội nghiệp thì sẽ堕 vào ba đường ác, vĩnh viễn không thể ra khỏi lục đạo luân hồi, như vậy quá đáng thương. Chư Phật Bồ-tát, đại thánh đại hiền đều đến làm ra tấm gương, giống như diễn kịch vậy, diễn cho mọi người xem, khiến họ biết được trong cuộc sống thường ngày nếu có thể tuân thủ những nguyên lý nguyên tắc này thì cuộc sống sẽ tốt đẹp, hạnh phúc và tự tại biết bao, tất cả những khổ nạn đều không còn nữa. Thân tâm mình khỏe mạnh, gia đình hạnh phúc, sự nghiệp thuận lợi, xã hội an định, thiên hạ thái bình, điều này tốt biết bao. Cho nên điều này gọi là thí khắp, bố thí rộng khắp cho mọi người, dùng phương pháp gì? Dạy học. Bạn không dạy thì họ không hiểu, mỗi ngày đều dạy. Trước đây thầy Phương nói với tôi công cụ tốt như vậy, chính là nói đến tivi,

thời đó chưa có mạng Internet, thầy nói nhất định phải tận dụng công cụ tốt này để giảng kinh dạy học. Trên thế giới nếu có năm sáu mươi thầy giáo tốt thuộc các tôn giáo và văn hóa khác nhau, mỗi ngày phát sóng trên truyền hình thì thế giới này sẽ được cứu, xã hội có thể khôi phục lại an định, tất cả những hiện tượng không bình thường của địa cầu đều có thể trở lại bình thường. Vì sao vậy? Cảnh chuyển theo tâm, chắc chắn là làm được. Hôm nay đã hết giờ, chúng ta học đến đây.